TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỐC OAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2023/HSST
Ngày 08- 12 -2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỐC OAI – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***- Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà*:** Ông Kiều Văn Thành.

***- Các hội thẩm nhân dân*:** Ông Tạ Văn Thắng và bà Nguyễn Thị Nhung.

***- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà*:** Ông Tạ Ngọc Anh - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Quốc Oai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai tham gia phiên toà: Ông Đàm Văn Dũng, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 102 /2023/HSST ngày 07 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1- **Lý Đình M,** sinh năm 1963; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Xóm 7, thôn C xã T, huyện Q, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Bố đẻ: Lý Đình N (đã chết); mẹ đẻ: Trần Thị N (đã chết); Vợ: Trịnh Thị M, sinh năm 1961; Con có 2 con, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1987. Danh chỉ bản số: 273 Do Công an huyện Q lập ngày 14/ 09/ 2023; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 02/11/1990, TAND huyện Hoài Đức, tỉnh Hà Tây xử phạt Lý Đình M 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội gây rối trật tự công cộng, thời gian thử thách 18 tháng. Hiện đã được xoá án tích.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 01/9/2023 đến ngày 04/9/2023, hiện bị cáo tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

2- **Nguyễn Tiến N,** sinh năm 1970; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: thôn C xã T, huyện Q, Thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; bố đẻ: Nguyễn Tiến Đ (đã chết); mẹ đẻ: Nguyễn Thị Đ (đã chết); Vợ: Trần Thị P, sinh năm 1974. Con có 3 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2007; Danh chỉ bản số: 276 Do Công an huyện Q lập ngày 14/ 09/ 2023; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 01/9/2023 đến ngày 04/9/2023, hiện bị cáo tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

3-Lý Đình C, sinh năm 1985; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Xóm 7, thôn C xã T, huyện Q, Thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Bố đẻ: Lý Đình M, sinh năm 1962; mẹ đẻ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1961; Vợ: Đỗ Thị T, sinh năm 1987. Con có 3 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Danh chỉ bản số: 274 Do Công an huyện Quốc Oai lập ngày 14 / 09/ 2023; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 19A/2021/HSST ngày 16/4/2021, Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai xử phạt bị cáo 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng về tội: Đánh bạc. Bị cáo đã chấp hành xong thời gian thử thách ngày 16/8/2022 và đã được xoá án tích ngày 16/8/2023.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 01/9/2023 đến ngày 04/9/2023, hiện bị cáo tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

4- **Trần Hữu D,** sinh năm 1965; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Xóm 7, thôn C xã T, huyện Q, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Bố đẻ: Trần Hữu D (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị N (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1969. Con: Có 3 con, con lớn nhất sinh năm 1989, con nhỏ nhất sinh năm 1996; Danh chỉ bản số: 277 Do Công an huyện Quốc Oai lập ngày 14/ 09/ 2023; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 01/9/2023 đến ngày 04/9/2023, hiện tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

5- **Lý Đình L,** sinh năm 1990; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Xóm 7, thôn C xã T, huyện Q, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Bố đẻ: Lý Đình D, sinh năm 1962; Mẹ đẻ: Trần Thị S, sinh năm 1962; Vợ, con: Chưa có; Danh chỉ bản số: 275 Do Công an huyện Quốc Oai lập ngày 14 / 09/ 2023; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 01/9/2023 đến ngày 04/9/2023, hiện tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 01/9/2023, Lý Đình M đi thu hoạch nhãn tại vườn của gia đình ở thôn C xã T, huyện Q, Thành phố Hà Nội. Đến khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày, Mão ra lán tại vườn để nghỉ ngơi, thì có Nguyễn Tiến N, Trần Hữu D, Lý Đình C, Lý Đình L đến lán của gia đình M ngồi chơi, uống nước. Tại đây các đối tượng rủ nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh liêng thì tất cả đều đồng ý. Sau đó, M lấy 01 bộ bài tú lơ khơ có sẵn tại lán để xuống chiếu đã trải sẵn ở lán để cả nhóm đánh bạc.

Cách thức chơi bạc như sau: Cả nhóm sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, sau đó ngồi thành vòng tròn và chia mỗi người 03 quân bài úp. Trước khi "tố" tất cả, người chơi đặt tiền "gà" mỗi ván là 10.000 đồng, mỗi lần tố thấp nhất là 10.000 đồng và cao nhất là 50.000 đồng, tố theo vòng từ phải sang trái, ai không theo thì úp 3 quân bài vào "nọc", sau khi tố hết vòng và đến lượt cuối cùng không ai theo nữa thì bắt đầu so bài bằng cách tính tổng điểm của 3 quân bài. Cách tính điểm từ thấp nhất đến cao nhất, cụ thể: thấp nhất là 01 điểm; cao nhất là 10 điểm và quy định điểm cao nhất là sáp (*là bài có ba lá bài giống nhau nhưng khác chất*), gồm các bài sáp thứ tự từ bé đến lớn là: 2,2,2; 3,3,3 ... K,K,K; A,A,A. Điểm cao thứ 2 là bài liêng (*là bài có ba lá bài liên tiếp nhau*) gồm các bài liêng thứ tự từ nhỏ đến lớn là A,2,3; 2,3,4;.... J,Q,K; Q,K,A. Điểm cao thứ 3 là bài hình người (*ảnh, đĩ*) thứ tự từ nhỏ đến lớn gồm J,J,Q; J,J,K; Q,Q,J; Q,Q,K; K,K,J; K,K,Q. Còn lại các bài khác sẽ so điểm thứ tự từ thấp đến cao là 0,1,2,3,4,5,6,7,8,9. Nếu hai người chơi có các quân bài thứ tự giống nhau và bằng điểm nhau thì sẽ so về chất tính từ cao đến thấp là Rô-Cơ-Tép-Bích.

Các đối tượng ngồi đánh bạc đến khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày thì lực lượng Công an huyện Quốc Oai phối hợp với Công an xã Đ đến bắt quả và thu giữ: 01 chiếu nhựa màu xanh, hoa văn màu đỏ đã qua sử dụng; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài; số tiền 6.175.000 đồng trên chiếu bạc.

Nguyễn Tiến N dùng số tiền 3.605.000 đồng để đánh bạc; khi Công an bắt quả tang, N đang thắng 30.000 đồng; N bị thu giữ trên chiếu trước mặt số tiền 3.635.000 đồng.

Lý Đình C dùng số tiền 1.200.000 đồng để đánh bạc; khi Công an bắt quả tang, C đang thắng 80.000 đồng; C bị thu giữ trên chiếu trước mặt số tiền 1.280.000 đồng.

Lý Đình M dùng số tiền 520.000 đồng để đánh bạc; khi Công an bắt quả tang, M đang thua 380.000 đồng; M bị thu giữ trên chiếu trước mặt số tiền 140.000 đồng và 10.000 đang góp gà.

Trần Hữu D dùng số tiền 450.000 đồng để đánh bạc; khi Công an bắt quả tang, D đang thua 30.000 đồng; D bị thu giữ trên chiếu trước mặt số tiền 420.000 đồng.

Lý Đình L dùng số tiền 400.000 đồng để đánh bạc; khi Công an bắt quả tang, L đang thắng 200.000 đồng; L bị thu giữ trên chiếu trước mặt số tiền 600.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay: Các bị cáo đều khai nhận như nội dụng vụ án đã nêu và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Kết luận điều tra và Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu.

Tại bản cáo trạng số 96/CT-VKSQO ngày 30/ 10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai truy tố bị cáo: Nguyễn Tiến N, Lý Đình C, Lý Đình M, Trần Hữu D, Lý Đình L về tội: "*Đánh bạc*" theo quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến N, Lý Đình C, Lý Đình M, Trần Hữu D, Lý Đình L phạm tội Đánh bạc

- Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt:

+ Lý Đình C từ 9 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; Được trừ thời hạn đã tạm giữ 01/9/2023 đến ngày 04/09/2023.

- Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt:

+ Lý Đình M từ 7 tháng đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng.

- Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điểm b khoản 1 Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt:

+ Nguyễn Tiến N từ 7 tháng đến 9 tháng cải tạo không giam giữ.

+ Trần Hữu D từ 7 tháng đến 9 tháng cải tạo không giam giữ.

+ Lý Đình L từ 7 tháng đến 9 tháng cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếu nhựa màu xanh, hoa văn màu đỏ đã qua sử dụng; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài; Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 6.175.000 đồng trên chiếu bạc.

Án phí, quyền kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nhất trí với bản luận tội và không có tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghỉ nghị án: Các bị cáo M, N, D, L không có đề nghị gì. Bị cáo C trình bày do sức khỏe yếu, vợ đi lao động không có nhà, một mình nuôi con và đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình cho bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quốc Oai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện về Thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

Về hành vi của các bị cáo thì thấy: Tại phiên toà hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi nh□nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có cơ sở khẳng định:

Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 01/9/2023, các bị cáo Nguyễn Tiến N, Lý Đình C, Lý Đình M, Trần Hữu D, Lý Đình L đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh "liêng" tại lán ở vườn nhãn của gia đình Lý Đình M ở thôn C xã T, huyện Q, Thành phố Hà Nội thì bị Công an huyện Quốc Oai phối hợp với Công an xã Đại Thành kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 6.175.000 đồng đã cấu thành tội: Đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự nh□Cáo trạng số: 96 /CT-VKSQO ngày 30/ 10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai truy tố đối với các bị cáo là đúng ng□ời, đúng tội.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do đó cần có hình phạt nghiêm với các bị cáo, nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình hội đồng xét xử cũng xem xét, đến nhân thân, các tình tiết tăng năng giảm nhẹ để đưa ra mức án phù hợp với các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo khác không có tình tiết tăng nặng theo Điều 52 Bộ luật hình sự

Về tình tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, số tiền dùng vào việc đánh bạc không nhiều nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo L, N, D phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng thêm điểm i, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho hai bị cáo L, N, D để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Xét vai trò của từng bị cáo thì thấy: Bị cáo Lý Đình C có nhân thân xấu, ngày 16/4/2021, bị cáo Cường đã bị Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai 10 tháng tù nhưng cho hưởng an treo, thời gian thử thách là 20 tháng về tội đánh bạc, ngày 16/8/2022 chấp hành xong hình phạt vừa mới được xóa án không lấy đó làm bài học mà lại phạm tội. Do đó cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tiếp theo C là bị cáo Lý Đình M, nhân thân bị cáo năm 1990 bị Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội gây rối trật tự công cộng, đã được xóa án tích nên cần phải xử lý bị cáo một hình phạt nghiêm.

Tuy nhiên khi lượng Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo M từ thời điểm năm 1990 đến tháng 09/2023, bị cáo đã chấp hành xong bản án và luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của nhà nước, được xóa án tích và được coi là không có tiền án, tiền sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và không trái với Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 01/2022/HĐ-TP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự. Do đó áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo để thể hiện tính khoan hồng pháp luật.

Tiếp theo bị cáo Mão là bị cáo Nguyễn Tiến N, có số tiền dùng vào việc đánh bạc 3.650.000 đồng nhiều hơn bị cáo cáo khác, tiếp theo bị cáo N là Trần Hữu D có số tiền dùng đánh bạc là 450.000.000 đồng và bị cáo Lý Đình L là 400.000.000 đồng.

Bị cáo N, D và L phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo cải tạo không giam giữ để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Bị cáo Ngọc, D và L đã bị tạm giữ 03, thì quy đổi 01 ngày tạm giữ, tạm giam = 03 ngày cải tạo không giam giữ để đối trừ thời hạn cải tạo không giam giữ. Bị cáo N, D và L là lao động tự do, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập không ổn định nên miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Về phạt bổ sung: Xét các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dùng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra thu giữ:

- 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh, hoa văn màu đỏ đã qua sử dụng;

- 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài;

Hội đồng xét xử xét thấy không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Ngoài ra cơ quan điều tra thu giữ số tiền 6.175.000 đồng là tiền thu của bị cáo dùng vào việc đánh bạc. Cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Từ nhưng căn cứ nhận định trên Hội đồng xét xử

QUYẾT ĐỊNH:

1-Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tiến N, Lý Đình C, Lý Đình M, Trần Hữu D, Lý Đình L về tội: Đánh bạc.

2-Về điều luật và mức hình phạt:

2.1- Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Lý Đình C 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời hạn tạm giam từ ngày 01/9/2023 đến ngày 04/9/2023.

2.2- Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Lý Đình M 07 (Bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lý Đình M cho Ủy ban nhân dân xã Đại Thành, huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Tr□ờng hợp ng□ời đ□ợc h□ởng án treo thay đổi nơi c□ trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

2.3- Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; Các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt:

-Xử phạt: Nguyễn Tiến N 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ thời hạn đã tạm giữ 03 ngày. Bị cáo Ngọc còn phải chấp hành 08 (Tám) tháng 21 (Hai mươi mốt) ngày Cải tạo không giam giữ.

-Xử phạt: Trần Hữu D 08 (Tám) tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ thời hạn đã tạm giữ 03 ngày. Bị cáo Duyến còn phải chấp hành 07 (Bảy) tháng 21 (Hai mươi mốt) ngày Cải tạo không giam giữ.

-Xử phạt: Lý Đình L 08 (Tám) tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ thời hạn đã tạm giữ 03 ngày. Bị cáo Liêm còn phải chấp hành 07 (Bảy) tháng 21 (Hai mươi mốt) ngày Cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo N, D và L tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Đại Thành, huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội nơi bị cáo cư trú nhận đ□ợc quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Bị cáo N, D và L là lao động tự do, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, công việc, thu nhập không ổn định nên miễn áp dụng khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Giao bị cáo N, D và L cho Ủy ban nhân dân xã Đại Thành, huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

3-Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là: 6.175.000 (*sáu triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*).

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh, hoa văn màu đỏ, đã qua sử dụng;

+ 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài;

Hiện vật chứng đang lưu giữ tại kho Chi cục thi hành án dân sự huyện Quốc Oai, tình trạng như biên bản bàn giao vật chứng, tài sản số: 21/2024/THA ngày 08/12/2023 và ủy nhiệm chi ngày 08/12/2023).

4-Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo M, N, C, D và L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5- Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TAND TP. Hà Nội;
- Công an;VKSND huyện Quốc Oai;
- Chi cục THADS huyện Quốc Oai;
- Sở tư pháp TP.Hà Nội;
- UBND xã;
- Bị cáo;
; Lưu: Hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Kiều Văn Thành